

Số: 36 /QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi tên chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra  
và chương trình đào tạo “Kế toán tích hợp chương trình ICEAW CFAB” trình độ đại học  
áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2023

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTM ngày 22/7/2021 của Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2293/QĐ-ĐHTM ngày 16/12/2022 của Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định phát triển chương trình đào tạo của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ngày 9/12/2022 về việc xem xét điều chỉnh tên chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICEAW CFAB và thông qua chủ trương rà soát các chương trình đào tạo không thuộc ngành Ngôn ngữ Anh áp dụng cho khóa 59;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-HĐT ngày 12/12/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc xem xét đề nghị điều chỉnh tên CTĐT Kế toán tích hợp chương trình ICEAW CFAB và thông qua chủ trương rà soát các CTĐT không thuộc ngành Ngôn ngữ Anh áp dụng cho khóa 59;

Căn cứ Tờ trình của Khoa Kế toán – Kiểm toán về việc điều chỉnh tên chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chương trình ICEAW CFAB;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi tên chương trình đào tạo “Kế toán tích hợp chương trình ICEAW CFAB” thành “Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICEAW CFAB)” và sửa đổi chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICEAW CFAB) (có bản chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ khoá tuyển sinh năm 2023 (khóa 59).

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các phòng: Quản lý đào tạo, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Pháp chế - Thanh tra, Kế hoạch - Tài chính và Trưởng khoa Kế toán – Kiểm toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nguyễn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLĐT, KT-KT.

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
THƯƠNG MẠI  
*Nguyễn Hoàng*  
PGS, TS Nguyễn Hoàng

## CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33./QĐ-ĐHTM ngày 10 tháng 01 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Chương trình đào tạo:	Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) Accounting integrated with international certificate (ICAEW CFAB)
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Kế toán
Mã ngành:	7340301
Chuyên ngành đào tạo:	Kế toán doanh nghiệp
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Anh

### 1. Mục tiêu của chương trình

- Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) là chương trình đào tạo định hướng ứng dụng, có mục tiêu đào tạo cử nhân kế toán có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu và hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh theo thông lệ quốc tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp, thực hành nghề nghiệp kế toán trong môi trường quốc tế; có khả năng làm việc độc lập, theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ; sử dụng hiệu quả tiếng Anh trong giao tiếp và công việc chuyên môn; thích ứng và hội nhập tốt với môi trường kinh doanh năng động, có tính quốc tế.

- Mục tiêu cụ thể:

Đào tạo cử nhân kế toán đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học, cụ thể là: chuẩn đầu ra về kiến thức, chuẩn đầu ra về kỹ năng, chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm, và chuẩn đầu ra về ngoại ngữ tiếng Anh, tin học để người học đảm nhiệm được và đảm nhiệm tốt các vị trí công việc sau khi tốt nghiệp cũng như có khả năng tiếp tục học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường; đồng thời chương trình đào tạo cũng trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng cần thiết để có cơ hội tích lũy chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế: *chứng chỉ Quốc tế về tài chính, kế toán và kinh doanh (CFAB)* do Viện

*Kế toán công chứng Vương quốc Anh và xứ Wales (ICAEW)* cấp, gia tăng cơ hội làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo có khả năng làm việc tốt tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế (gọi chung là các đơn vị).

## **2. Yêu cầu về kiến thức**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn đầu ra về kiến thức sau:

- (PLO1): Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
- (PLO2): Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật đáp ứng yêu cầu của chuyên môn kế toán.
- (PLO3): Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát và quản lý, điều hành hoạt động kế toán tại các đơn vị.

## **3. Yêu cầu về kỹ năng**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn đầu ra về kỹ năng sau:

- (PLO4): Có kỹ năng phân biện và sử dụng các giải pháp thay thế để giải quyết các vấn đề chuyên môn; Thích nghi và hội nhập tốt với sự thay đổi trong môi trường làm việc có tính quốc tế.
- (PLO5): Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm; Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác; kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.
- (PLO6): Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, có khả năng xây dựng đề án tạo lập công ty dịch vụ kế toán và tư vấn tài chính để phát triển các cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân và tạo việc làm cho người khác.

## **4. Yêu cầu về mức độ tự chủ và trách nhiệm**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn về mức độ tự chủ và trách nhiệm sau:

- (PLO7): Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có đạo đức nghề nghiệp.
- (PLO8): Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân.
- (PLO9): Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong đơn vị.

## **5. Yêu cầu về ngoại ngữ và tin học**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn về ngoại ngữ và tin học như sau:

(PLO10): Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định 2422/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Trường Đại học Thương mại; có khả năng sử dụng hiệu quả tiếng Anh trong giao tiếp và công việc chuyên môn.

(PLO11): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học hệ chính quy không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017 và được bổ sung, sửa đổi theo Quyết định số 1436/QĐ-ĐHTM ngày 4/12/2020 và Quyết định số 338/QĐ-ĐHTM ngày 14/3/2022 của Trường Đại học Thương mại.

## **6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

### **6.1. Làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận của doanh nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận sau của các đơn vị trong và ngoài nước:

- Bộ phận kế toán tài chính: kế toán, kế toán tổng hợp, kế toán trưởng, giám đốc tài chính
- Bộ phận kế toán quản trị: kế toán, trưởng bộ phận
- Bộ phận kiểm toán nội bộ, các bộ phận chuyên môn của kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập, các công ty dịch vụ về kế toán và tư vấn tài chính: trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên, trưởng nhóm kiểm toán
- Bộ phận kế hoạch-tài chính: nhân viên, trưởng bộ phận
- Bộ phận phân tích kinh tế, tài chính: nhân viên, trưởng bộ phận

### **6.2. Khả năng và cơ hội làm việc phù hợp tại các loại hình đơn vị**

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) của Trường Đại học Thương mại có thể làm việc tại các đơn vị sau:

- Các loại hình doanh nghiệp của Việt Nam;
- Các công ty đa quốc gia, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- Các doanh nghiệp thuộc ATEs (Authorized Training Employers) trong mạng lưới của ICAEW khu vực và toàn cầu;
- Các tổ chức tài chính ngân hàng và phi ngân hàng;
- Các công ty cung cấp dịch vụ kế toán-kiểm toán độc lập;
- Cơ quan kiểm toán Nhà nước;
- Các đơn vị khác.

## 7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) của Trường Đại học Thương mại có:

- Đủ khả năng học bậc sau đại học (Thạc sĩ, Tiến sĩ) của các chuyên ngành kinh tế, kế toán, quản trị kinh doanh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
- Đủ điều kiện để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan
- Đủ khả năng học các môn học cao hơn để tích lũy các chứng chỉ quốc tế về chuyên môn ở cấp độ chuyên nghiệp (Professional level) của ICAEW ACA
- Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước.

## 8. Các chương trình, chuẩn đầu ra trong nước, quốc tế đã tham khảo

### 8.1. Trong nước

- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung trình độ Quốc gia
- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán bằng tiếng Anh tích hợp chứng chỉ ICAEW CFAB - Trường Đại học Kinh tế quốc dân (Chương trình đã kiểm định)
- Chương trình đào tạo Chất lượng cao chuyên ngành kế toán doanh nghiệp - Học viện Tài chính (Chương trình đã được kiểm định)
- Chương trình đào tạo trình độ đại học chất lượng cao ngành Kế toán - Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà nội (Chương trình đã được kiểm định)

### 8.2. Ngoài nước

- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và tài chính (Accounting and Finance – undergraduate accounting) - Đại học Derby, Anh. <https://www.derby.ac.uk/undergraduate/accounting-courses/accounting-and-finance-ba-hons/>
- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và tài chính (Accounting and Finance) của Nottingham Trent University. <https://www.ntu.ac.uk/course/nottingham-business-school/ug/ba-hons-accounting-and-finance>
- Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và tài chính (Accounting and Finance) - Đại học Tổng hợp Nanyang Singapore. <https://www.nyp.edu.sg/schools/sbm/full-time-courses/accountancy-and-finance.html>

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
THƯƠNG MẠI

PGS, TS Nguyễn Hoàng

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PGS, TS Phạm Đức Hiếu

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số.../QĐ-ĐHTM ngày...tháng...năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

<b>Chương trình đào tạo:</b>	<b>Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) Accounting integrated with international certificate (ICAEW CFAB)</b>
<b>Trình độ đào tạo:</b>	<b>Đại học</b>
<b>Ngành đào tạo:</b>	<b>Kế toán</b>
<b>Mã ngành:</b>	<b>7340301</b>
<b>Chuyên ngành đào tạo:</b>	<b>Kế toán doanh nghiệp</b>
<b>Ngôn ngữ đào tạo:</b>	<b>Tiếng Anh</b>

### 1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

- *Mục tiêu chung:*

Chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) là chương trình đào tạo định hướng ứng dụng, có mục tiêu đào tạo cử nhân kế toán có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu và hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh theo thông lệ quốc tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế; có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp, thực hành nghề nghiệp kế toán trong môi trường quốc tế; có khả năng làm việc độc lập, theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc thực hiện nhiệm vụ; sử dụng hiệu quả tiếng Anh trong giao tiếp và công việc chuyên môn; thích ứng và hội nhập tốt với môi trường kinh doanh năng động, có tính quốc tế.

- *Mục tiêu cụ thể:*

Đào tạo cử nhân kế toán đạt được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học, cụ thể là: chuẩn đầu ra về kiến thức, chuẩn đầu ra về kỹ năng, chuẩn đầu ra về mức tự chủ và trách nhiệm, và chuẩn đầu ra về ngoại ngữ tiếng Anh, tin học để người học đảm nhiệm được và đảm nhiệm tốt các vị trí công việc sau khi tốt nghiệp cũng như có khả năng tiếp tục học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường; đồng thời chương trình đào tạo cũng trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng cần thiết để có cơ hội tích lũy

chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế: *chứng chỉ Quốc tế về tài chính, kế toán và kinh doanh (CFAB)* do *Viện Kế toán công chứng Vương quốc Anh và xứ Wales (ICAEW)* cấp, gia tăng cơ hội làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo có khả năng làm việc tốt tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế (gọi chung là các đơn vị).

## **2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

### **2.1. Kiến thức**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn đầu ra về kiến thức sau:

- (PLO1): Có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng hiện đại về kế toán, tài chính và kinh doanh trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
- (PLO2): Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật đáp ứng yêu cầu của chuyên môn kế toán.
- (PLO3): Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát và quản lý, điều hành hoạt động kế toán tại các đơn vị.

### **2.2. Kỹ năng**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn đầu ra về kỹ năng sau:

- (PLO4): Có kỹ năng phân biện và sử dụng các giải pháp thay thế để giải quyết các vấn đề chuyên môn; Thích nghi và hội nhập tốt với sự thay đổi trong môi trường làm việc có tính quốc tế.
- (PLO5): Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm; Có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác; kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.
- (PLO6): Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, có khả năng xây dựng đề án tạo lập công ty dịch vụ kế toán và tư vấn tài chính để phát triển các cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân và tạo việc làm cho người khác.

### **2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn về mức độ tự chủ và trách nhiệm sau:

- (PLO7): Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có đạo đức nghề nghiệp.
- (PLO8): Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân.

(PLO9): Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong đơn vị.

#### **2.4. Ngoại ngữ và tin học**

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) đạt chuẩn về ngoại ngữ và tin học như sau:

(PLO10): Đạt chuẩn tiếng Anh trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại ban hành kèm theo Quyết định 2422/QĐ-ĐHTM ngày 30/12/2022 của Trường Đại học Thương mại; có khả năng sử dụng hiệu quả tiếng Anh trong giao tiếp và công việc chuyên môn.

(PLO11): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định về yêu cầu chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên trình độ đại học hệ chính quy không thuộc ngành Hệ thống thông tin quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017 và được bổ sung, sửa đổi theo Quyết định số 1436/QĐ-ĐHTM ngày 4/12/2020 và Quyết định số 338/QĐ-ĐHTM ngày 14/3/2022 của Trường Đại học Thương mại.

**3. Khối lượng kiến thức toàn khoá (tính bằng tín chỉ):** 131 TC (trong đó: 120 TC học tập và tốt nghiệp, 11 TC Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh).

#### **4. Đối tượng tuyển sinh**

Người học trong cả nước đảm bảo Chuẩn đầu vào chương trình đào tạo đại học - Người học phải tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **5. Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp**

##### **5.1. Quy trình đào tạo**

Quy trình đào tạo được tổ chức triển khai theo 5 bước nhằm đảm bảo hoạt động đào tạo thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đã đề ra, tuân thủ quy chế đào tạo hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường, bao gồm:

**Bước 1.** Xây dựng Kế hoạch toàn khóa;

**Bước 2.** Xây dựng kế hoạch giảng dạy từng học kỳ (gồm: xây dựng lịch trình, thời khóa biểu, lịch thi từng học kỳ) và tổ chức triển khai kế hoạch giảng dạy theo trình tự sau:

- Dựa trên kế hoạch toàn khóa, từng học kỳ phòng Quản lý đào tạo xây dựng lịch trình, thời khóa biểu dự kiến cho kỳ sau, gửi các bộ môn;

- Bộ môn phân công giảng viên giảng dạy và gửi lại phòng Quản lý đào tạo sau khi có ý kiến của Trưởng Khoa/Viện quản lý chuyên ngành;



- Phòng Quản lý đào tạo đăng tải thời khóa biểu dự kiến (có tên giảng viên giảng dạy lớp học phần) trên trang <http://dangky.tmu.edu.vn> để sinh viên tham khảo trước khi đăng ký học tập;

- Tổ chức cho sinh viên đăng ký học tập;

- Thành lập lớp học phần (thời khóa biểu chính thức) trên cơ sở kết quả đăng ký học tập của sinh viên;

- Chuyển thời khóa biểu chính thức cho Khoa/Viện quản lý chuyên ngành và Bộ môn phụ trách học phần; Lưu trữ Thời khóa biểu chính thức tại Phòng Quản lý đào tạo;

- Tổ chức giảng dạy theo thời khóa biểu (điều hành, kiểm tra, theo dõi tình thực thực hiện kế hoạch giảng dạy/Thời khóa biểu);

- Xây dựng Lịch thi, tổ chức kỳ thi và đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

**Bước 3.** Xử lý các vấn đề về học vụ, gồm: cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học; thôi học; tạm ngừng học; chuyển hình thức đào tạo,...

**Bước 4.** Xét, công nhận tốt nghiệp cho sinh viên.

**Bước 5.** Cấp Bằng tốt nghiệp cho sinh viên

## **5.2. Chuyển đổi giữa các chương trình đào tạo**

a) Sinh viên đang theo học CTĐT Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB), sau năm thứ hai nếu không đủ khả năng hoàn thành chương trình đào tạo và có nguyện vọng chuyển sang học CTĐT chuẩn hoặc CTĐT CLC ngành Kế toán (chuyên ngành KTDN) sẽ được Hiệu trưởng xem xét, quyết định;

b) Sinh viên đang theo học các CTĐT chuẩn và CTĐT CLC ngành Kế toán (chuyên ngành KTDN) sau năm thứ nhất nếu có nguyện vọng chuyển sang học CTĐT Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) sẽ được Hiệu trưởng xem xét, quyết định;

c) Điều kiện chuyển đổi chương trình đào tạo

Sinh viên được chuyển đổi CTĐT khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

(1) Không đang là sinh viên trình độ năm cuối khóa theo thời gian học tập chuẩn toàn khóa và không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường;

(2) Đạt điều kiện trúng tuyển của CTĐT chuyển sang cùng khóa tuyển sinh;

(3) Không chịu bất kỳ hình thức kỷ luật nào theo Quy định về công tác sinh viên hiện hành;

(4) Trường có đủ điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với ngành đào tạo chuyển sang theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

(5) Có đơn gửi phòng Quản lý đào tạo theo quy định của Trường;

(6) Ngoài 5 điều kiện trên, sinh viên chuyển từ CTĐT chuẩn sang CTĐT Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB) phải có kết quả học tập và rèn luyện xếp

loại Khá trở lên và đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo quy định;

d) Thời gian tối đa để sinh viên hoàn thành CTĐT mới là thời gian tối đa sinh viên được phép học tại Trường theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường sau khi trừ thời gian sinh viên đã học CTĐT trước khi chuyển đổi.

e) Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần sinh viên đã tích lũy sang CTĐT mới được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường.

### **5.3. Điều kiện tốt nghiệp**

Sinh viên có đủ các điều kiện sau đây được xét công nhận tốt nghiệp:

a) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập và vẫn còn trong phạm vi thời gian tối đa được phép học tập tại trường;

b) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ quy định và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của chương trình đào tạo; đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra ngoại ngữ và chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin theo quy định của Trường;

c) Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;

d) Bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Anh;

e) Có đơn gửi phòng Quản lý đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn hơn so với thời gian thiết kế của khoá học

f) Có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh và hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất.

### **6. Phương thức đánh giá:**

Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang điểm chữ, được quy định cụ thể trong Quy chế đào tạo trình độ đại học và Quy định về hoạt động khảo thí của Trường Đại học Thương mại.

### **7. Nội dung chương trình đào tạo**

#### **7.1. Khung chương trình đào tạo**

STT	KHỐI KIẾN THỨC VÀ HỌC PHẦN	Mã học phần	Ngôn ngữ giảng dạy	SỐ TC	Cấu trúc học phần
1	KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			57	
1.1	Giáo dục đại cương			46	
1.1.1	Các học phần bắt buộc			44	
1	Triết học Mác – Lênin Philosophy Marxism-Leninism	MLNP0221	Tiếng Việt	3	36,18
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học Science Socialism	HCM10121	Tiếng Việt	2	24,12

3	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	HCMIO111	Tiếng Việt	2	24,12
4	Kinh tế chính trị Mác – Lênin Marxist Political Economy	RLCP1211	Tiếng Việt	2	24,12
5	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam History of the Communist Party of Vietnam	HCMIO131	Tiếng Việt	2	21,18
6	Phương pháp nghiên cứu khoa học Scientific Research Methodology	SCRE0111	Tiếng Việt	2	24,12
7	Pháp luật đại cương Introduction to Laws	TLAW0111	Tiếng Việt	2	24,12
8	Tin học quản lý Informatics of Management	INFO0311	Tiếng Việt	3	36,18
9	Tiếng Anh căn bản 1.1 Basic English 1.1	ENTH3211	Tiếng Anh	4	48,24
10	Tiếng Anh căn bản 1.2 Basic English 1.2	ENTH3311	Tiếng Anh	4	48,24
11	Tiếng Anh tăng cường 1.1 Intensive English 1.1	ENPR7011	Tiếng Anh	4	48,24
12	Tiếng Anh tăng cường 1.2 Intensive English 1.2	ENPR7111	Tiếng Anh	4	48,24
13	Tiếng Anh nâng cao 1.1 Advanced English 1.1	ENTI3111	Tiếng Anh	5	60,30
14	Tiếng Anh nâng cao 1.2 Advanced English 1.2	ENTI3211	Tiếng Anh	5	60,30
<b>1.1.2</b>	<b>Các học phần tự chọn</b>			<b>2</b>	
	<i>Chọn 2 TC trong các HP sau:</i>				
1	Đạo đức kinh doanh Business Ethics	BMGM1531	Tiếng Anh	2	24,12
2	Lịch sử các học thuyết kinh tế The history of economic thought	RLCP0221	Tiếng Việt	2	24,12
<b>1.2</b>	<b>Giáo dục thể chất</b>			<b>3</b>	
<b>1.2.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>1</b>	
	Giáo dục thể chất chung	GDTC1611	Tiếng Việt	1	16,18,30
<b>1.2.2</b>	<b>Các học phần tự chọn</b>			<b>2</b>	
	<i>Chọn 2 TC trong các HP sau:</i>				
1	Bóng ném	GDTC0721	Tiếng Việt	1	16,18,30
2	Bóng chuyền	GDTC0621	Tiếng Việt	1	16,18,30
3	Cầu lông	GDTC0521	Tiếng Việt	1	16,18,30
4	Bóng bàn	GDTC1621	Tiếng Việt	1	16,18,30
5	Cờ vua	GDTC1721	Tiếng Việt	1	16,18,30
6	Bóng rổ	GDTC1821	Tiếng Việt	1	16,18,30
<b>1.3</b>	<b>Giáo dục quốc phòng - an ninh</b>		<b>Tiếng Việt</b>	<b>8</b>	
<b>2</b>	<b>KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</b>			<b>74</b>	
<b>2.1</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>			<b>18</b>	

<b>2.1.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>8</b>	
1	Nhập môn kế toán Initiation of Accounting	EACC2211	Tiếng Việt	2	24,12
2	Nguyên lý kế toán Principles of Accounting	FACC0112	Tiếng Anh	3	36,18
3	Kinh doanh, công nghệ & tài chính 1 (ICAEW CFAB) Business, Technology & Finance 1 (ICAEW CFAB)	ANST0931	Tiếng Anh	3	36,18
<b>2.1.2</b>	<b>Các học phần tự chọn</b>			<b>10</b>	
	<i>Chọn 10 TC trong các HP sau:</i>				
1	Môi trường kinh tế - tài chính Economic and Financial Environment	ĐTQT0116	Tiếng Anh	2	24,12
2	Quản trị dự án Project Management	ĐTQT0117	Tiếng Anh	2	24,12
3	Quản trị học Fundamentals of Management	BMGM1631	Tiếng Anh	2	24,12
4	Quản trị rủi ro Risk Management	BMGM1431	Tiếng Anh	2	24,12
5	Luật 1 (ICAEW CFAB) Laws 1 (ICAEW CFAB)	BLAW3931	Tiếng Anh	3	36,18
6	Nguyên lý thống kê Principle of Statistics	ANST0211	Tiếng Việt	3	36,18
7	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính Money, Banking and Financial Markets	EFIN2812	Tiếng Anh	3	36,18
8	Kinh tế học Economics	MIEC1031	Tiếng Anh	3	36,18
9	Marketing căn bản Principles of Marketing	BMKT3231	Tiếng Anh	3	36,18
10	Các ứng dụng phần mềm Software Applications	INFO2611	Tiếng Anh	3	36,18
<b>2.2</b>	<b>Kiến thức ngành và chuyên ngành</b>			<b>46</b>	
<b>2.2.1</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>			<b>31</b>	
1	Kế toán 1 (ICAEW CFAB) Accounting 1 (ICAEW CFAB)	EACC2331	Tiếng Anh	3	36,18
2	Kế toán quản trị 1 (ICAEW CFAB) Managerial Accounting 1 (ICAEW CFAB)	FACC2531	Tiếng Anh	3	36,18
3	Nhập môn kiểm toán Initiation of Auditing	FAUD1511	Tiếng Việt	2	24,12
4	Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo 1 (ICAEW CFAB)	FAUD1631	Tiếng Anh	3	36,18

	Auditing and Assurance 1 (ICAEW CFAB)				
5	Kế toán 2 (ICAEW CFAB)* Accounting 2 (ICAEW CFAB)*	EACC2431	Tiếng Anh	3	34,12,5
6	Kế toán quản trị 2 (ICAEW CFAB) Managerial Accounting 2 (ICAEW CFAB)	FACC2631	Tiếng Anh	3	36,18
7	Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo 2 (ICAEW CFAB) Auditing and Assurance 2 (ICAEW CFAB)	FAUD1731	Tiếng Anh	3	36,18
8	Kinh doanh, công nghệ & tài chính 2 (ICAEW CFAB) Business, Technology and Finance 2 (ICAEW CFAB)	ANST 1031	Tiếng Anh	3	36,18
9	Kế toán tài chính 1 Financial Accounting 1	EACC1411	Tiếng Việt	3	36,18
10	Kế toán tài chính 2 Financial Accounting 2	EACC 1511	Tiếng Việt	3	36,18
11	Thực tập nghề nghiệp Internship	KTKT0311	Tiếng Anh	2	0,60
<b>2.2.2</b>	<b>Các học phần tự chọn</b>			<b>15</b>	
	<i>Chọn 15 TC trong các HP sau:</i>				
1	Thuế 1 (ICAEW CFAB) Tax 1 (ICAEW CFAB)	EFIN1531	Tiếng Anh	3	36,18
2	Thuế 2 (ICAEW CFAB) Tax 2 (ICAEW CFAB)	EFIN1631	Tiếng Anh	3	36,18
3	Kiểm toán nội bộ Internal Auditing	IAUD1121	Tiếng Việt	3	36,18
4	Phân tích báo cáo tài chính Financial Statement Analysis	ANST0833	Tiếng Việt	3	36,18
5	Quản trị tài chính 1 Financial Management 1	FMGM0215	Tiếng Anh	3	36,18
6	Hệ thống thông tin kế toán Accounting Information System	FACC2011	Tiếng Việt	3	36,18
7	Báo cáo tài chính 1 (ICAEW ACA) Financial Reporting 1 (ICAEW ACA)	EACC2531	Tiếng Anh	3	36,18
8	Báo cáo tài chính 2 (ICAEW ACA) Financial Reporting 2 (ICAEW ACA)	EACC2631	Tiếng Anh	3	36,18
9	Luật 2 (ICAEW CFAB) Laws 2 (ICAEW CFAB)	BLAW4031	Tiếng Anh	3	36,18
10	Thanh toán quốc tế và tài trợ xuất nhập khẩu International Payments and Export – Import Financing	BKSC2412	Tiếng Anh	3	36,18

2.3	<b>Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học</b> <b>Graduation Thesis</b>		Tiếng Anh	10	
2.3.1	Thực tập và viết báo cáo dự án nhóm Professional internship and Group project	REPD1011	Tiếng Anh	3	0,90
2.3.2	Thực tập và viết Luận văn tốt nghiệp Graduation thesis	LVVD1511	Tiếng Anh	7	0,210

*Tổng số tín chỉ tích lũy tối thiểu toàn khóa học: 131 tín chỉ với 120 tín chỉ học tập và tốt nghiệp, trong đó: 93 tín chỉ bắt buộc và 27 tín chỉ tự chọn. Các học phần có đánh dấu \* là các học phần có báo cáo thực tế.*

**7.2. Mô tả các học phần (Xem phụ lục kèm theo)**



### 8. Hướng dẫn thực hiện chương trình

TT	Kỳ học	Học phần	Số TC
1	KỲ I	Khối kiến thức GDĐC	10TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	02TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>12TC</b>
2	KỲ II	Khối kiến thức GDĐC	12TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	03TC
		GDTC	01 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>16TC</b>
3	KỲ HÈ NĂM NHẤT	<b>GD QP&amp;AN</b>	<b>08 TC</b>
4	KỲ III	Khối kiến thức GDĐC	12 TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	03 TC
		GDTC	01 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>16 TC</b>
5	KỲ IV	Khối kiến thức GDĐC	12TC
		Khối kiến thức cơ sở ngành	05TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>17 TC</b>
6	KỲ V	Khối kiến thức cơ sở ngành	05 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	12TC
		GDTC	01 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>18TC</b>
7	KỲ VI	Khối kiến thức cơ sở ngành	0 TC
		Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	19 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>19TC</b>
8	KỲ VII	Khối kiến thức ngành, chuyên ngành	15 TC
		<b>Tổng cộng</b>	<b>15TC</b>
9	KỲ VIII	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học	10TC
10	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>131TC</b>

Quá trình tổ chức giảng dạy, đánh giá học phần được triển khai theo hình thức trực tiếp hoặc kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Thương mại về tổ chức đào tạo và khảo thí.

**HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
THƯƠNG MẠI

PGS, TS Nguyễn Hoàng

**TRƯỞNG KHOA**

PGS, TS Phạm Đức Hiếu

**PHỤ LỤC 1. MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
KẾ TOÁN TÍCH HỢP CHỨNG CHỈ QUỐC TẾ (ICAEW CFAB)**

*(Trình bày mục tiêu và tóm tắt nội dung chính của các học phần trong chương trình đào tạo)*

**TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
THƯƠNG MẠI**

<b>STT</b>	<b>Tên học phần</b>	<b>Mục tiêu học phần</b>	<b>Tóm tắt nội dung chính</b>
1	Triết học Mác – Lênin (3TC) Philosophy Marxism- Leninism	Học phần Triết học Mác-Lênin nhằm giúp cho sinh viên nắm vững thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng và quan điểm duy vật về lịch sử của triết học Mác – Lênin. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng vận dụng sáng tạo những tri thức triết học Mác – Lênin vào trong hoạt động nhận thức và thực tiễn.	Học phần Triết học Mác-Lênin gồm 3 chương: Chương I trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác-Lênin và vai trò của triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội. Chương 2 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, gồm vấn đề về vật chất và ý thức; phép biện chứng duy vật; lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Chương 3 trình bày những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử, gồm vấn đề hình thái kinh tế - xã hội; giai cấp và dân tộc; nhà nước và cách mạng xã hội; ý thức xã hội; triết học về con người.
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học (2TC) Science Socialism	Trang bị một cách có hệ thống những nội dung cơ bản của học phần CNXHKH; cùng với các môn lý luận chính trị khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.	Học phần gồm 7 chương với những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa xã hội khoa học: Vấn đề sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội, về dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa, liên minh giai cấp và các vấn đề xã hội (dân tộc, tôn giáo, gia



			<p>đình). Thông qua đó, người học có nhận thức đúng đắn để thực hiện thắng lợi đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhà nước ta.</p>
3	<p>Tư tưởng Hồ Chí Minh (2TC) Ho Chi Minh Ideology</p>	<p>Truyền thụ cho sinh viên nội dung hệ thống quan điểm lý luận của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Làm cho người học nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam, làm cho tư tưởng của Người ngày càng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần của thế hệ trẻ nước ta.</p>	<p>Học phần bao gồm 6 chương, trong đó, chương 1 giới thiệu về khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh. Tiếp theo, từ chương 2 đến chương 6, giới thiệu khái quát về những nội dung cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, bao gồm: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.</p>
4	<p>Kinh tế chính trị Mác – Lênin (2TC) Marxist Political Economy</p>	<p>Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới</p>	<p>Nghiên cứu hàng hóa, tiền tệ, thị trường và các quy luật thị trường chi phối sản xuất và trao đổi hàng hóa. Đồng thời thấy được vai trò của các chủ thể tham gia thị trường.</p>

		<p>Giúp người học hiểu và nhận thức được những quy luật chi phối sự sản xuất, trao đổi sản phẩm trong đời sống kinh tế - xã hội. Tạo lập cơ sở khoa học, nền tảng lý luận, phương hướng cho sự hình thành các chính sách kinh tế, định hướng chiến lược cho sự phát triển kinh tế nói riêng và thúc đẩy văn minh xã hội nói chung.</p> <p>Giúp người học hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.</p> <p>Góp phần giúp sinh viên hình thành trách nhiệm xã hội phù hợp với vị trí việc làm sau khi ra trường. Đồng thời xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác - Lênin với sinh viên.</p>	<p>Giới thiệu giúp người học nắm được bản chất và quá trình sản xuất giá trị thặng dư, sự lớn lên của tư bản và quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường (phân chia giá trị thặng dư).</p> <p>Người học nghiên cứu về quan hệ cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Định hướng cho người học nghiên cứu và hiểu được kinh tế thị trường, cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam.</p> <p>Nghiên cứu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</p> <p>Gợi ý những vấn đề sinh viên vận dụng vào các lĩnh vực học tập, nghiên cứu và công tác của mình.</p>
5	<p>Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam (2TC)</p> <p>History of the Communist Party of Vietnam</p>	<p>Học phân cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (1920-1930); về sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam từ thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p>	<p>Học phân trình bày khái quát đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Bên cạnh đó, học phân làm rõ sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam và quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống</p>

<p>nhất đất nước (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên CNXH và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018). Qua đó, khẳng định những thắng lợi lớn của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và những bài học về sự lãnh đạo của Đảng.</p>			
<p>Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong tất cả các chương trình đào tạo hệ chính quy các chuyên ngành. Học phần cung cấp các kiến thức, kỹ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học, cách thức thiết kế nghiên cứu và thực hiện tổng quan nghiên cứu, cách thức thu thập và phân tích dữ liệu theo các phương pháp nghiên cứu phù hợp, cách thức soạn thảo và thuyết trình kết quả nghiên cứu. Hoàn thành học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học, có thể độc lập và hợp tác trong triển khai nghiên cứu khoa học</p>	<p>Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học, trên cơ sở đó sinh viên có thể hình thành kỹ năng ứng dụng các phương pháp nghiên cứu nhằm thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và viết khóa luận tốt nghiệp</p>	<p>Phương pháp NCKH (2TC) Scientific Research Methodology</p>	<p>6</p>
<p>Là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo của sinh viên, thuộc khối kiến thức đại cương dành cho các chuyên ngành đào tạo từ chương trình đào tạo của ngành Luật kinh tế. Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau:</p>	<p>Là học phần bắt buộc trong chương trình học của sinh viên thuộc các chuyên ngành khác nhau của Trường Đại học Thương mại (trừ chuyên ngành Luật kinh tế). Học phần nhằm giới thiệu cho người học một số nội dung cơ bản về Nhà nước và Pháp luật, có sự liên hệ thực tiễn với Nhà nước</p>	<p>Pháp luật đại cương (2TC) Introduction to Laws</p>	<p>7</p>

và pháp luật CHXHCN Việt Nam. Ngoài ra, học phần còn trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của một số ngành luật khác như Luật Dân sự, Luật Hình sự và Luật Hành chính, Luật Phòng chống tham nhũng.

Nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức, đặc điểm, Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam; nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, các mối quan hệ của pháp luật; cơ cấu quy phạm pháp luật và các hình thức thực hiện pháp luật; các thành phần quan hệ pháp luật và căn cứ làm phát sinh quan hệ pháp luật; các hình thức pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; yếu tố cấu thành hành vi vi phạm pháp luật và các loại trách nhiệm pháp lý; một số nội dung cơ bản của Luật dân sự như: giao dịch dân sự, chế định quyền sở hữu, chế định quyền thừa kế; một số nội dung cơ bản của Luật hành chính như: đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh, đặc điểm và các yếu tố cấu thành quan hệ pháp luật hành chính, phân biệt Luật hành chính với một số ngành luật khác; một số nội dung cơ bản của Luật Hình sự như: chế định về Tội phạm, Chế định về hình phạt và các chế định khác. Trong chương trình học còn đề cập đến các nội dung quan trọng liên quan đến Luật Phòng chống tham nhũng bao gồm : Khái niệm, đặc điểm và các hành vi tham nhũng, nguyên nhân và tác hại của tham nhũng, ý nghĩa tầm quan trọng của công tác phòng

		<p>chống tham nhũng, trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng</p>
<p>8</p>	<p>Tin học quản lý (3TC) Informatics of Management</p>	<p>Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về tin học để quản lý công việc, học tập.</p>
<p>9</p>	<p>Tiếng Anh căn bản 1.1 Basic English 1.1 (4TC)</p>	<p>Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ điểm như Văn hóa, Nghệ thuật trình diễn, Nước, Cơ hội, Ăn uống và sức khỏe, Điều bí ẩn. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phân biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng</p>

	<p>gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>	<p>cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>
<p>10</p> <p>Tiếng Anh căn bản 1.2 Basic English 1.2 (4TC)</p>	<p>Học phần <i>Tiếng Anh căn bản 1.2</i> sử dụng giáo trình <i>Life (Intermediate)</i> (bài 7-12) của Paul Dummett, John Huges, và Helen Stephenson (2<sup>nd</sup> edition). Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ đề như Không gian sống, Du lịch, Mua sắm, Không giới hạn, Sự kết nối, Chuyên gia. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>	<p>Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ đề như Không gian sống, Du lịch, Mua sắm, Không giới hạn, Sự kết nối, Chuyên gia. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>
<p>11</p> <p>Tiếng Anh tăng cường 1.1 Intensive English 1.1 (4TC)</p>	<p>Học phần <i>Tiếng Anh Tăng cường 1.1</i> sử dụng giáo trình <i>Life (Upper Intermediate)</i> (bài 1-6) của Paul Dummett, John Huges, và Helen Stephenson (2<sup>nd</sup> edition). Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ đề như mối quan hệ, kế hoạch, khoa học và công nghệ, nghệ thuật và sáng tạo, phát triển, du lịch. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>	<p>Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ đề như mối quan hệ, kế hoạch, khoa học và công nghệ, nghệ thuật và sáng tạo, phát triển, du lịch. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>

12	<p>Tiếng Anh tăng cường 1.2</p> <p>Intensive English 1.2 (4TC)</p>	<p>Học phần <i>Tiếng Anh Tăng cường 1.2</i> sử dụng giáo trình <i>Life (Upper Intermediate)</i> (bài 7-12) của Paul Dummett, John Huges, và Helen Stephenson (2nd edition). Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ điểm tập quán và hành vi, sự hy vọng và tham vọng, tin tức, người tài năng, kiến thức và học tập, tiền bạc. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>	<p>Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ điểm: bài học trong cuộc sống, công việc, thiết kế cho cuộc sống, đời mới và cơ thể. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>
13	<p>Tiếng Anh nâng cao 1.1</p> <p>Advanced English 1.1 (5TC)</p>	<p>Học phần <i>Tiếng Anh nâng cao 1.1</i> sử dụng giáo trình <i>Life (Advanced)</i> (bài 1-6) của Paul Dummett, John Huges, và Helen Stephenson (2nd edition). Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ điểm: bài học trong cuộc sống, công việc, thiết kế cho cuộc sống, đời mới và cơ thể. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p>	<p>Học phần giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ điểm: bài học trong cuộc sống, công việc, thiết kế cho cuộc sống, đời mới và cơ thể. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.</p> <p>* Chú ý: Sinh viên phải hoàn thành tối thiểu 50% tổng số lượng bài được giao online và phải đạt tối thiểu 50% câu trả lời đúng.</p>

14	Tiếng Anh nâng cao 1.2 Advanced English 1.2 (5TC)	Học phân <i>Tiếng Anh nâng cao 1.2</i> sử dụng giáo trình <i>Life (Advanced)</i> (bài 7-12) của Paul Dummert, John Huges, và Helen Stephenson (2nd edition). Học phân giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ đề: phương tiện truyền thông kỹ thuật số, âm nhạc, đời sống xã hội, cảm xúc và mẹ thiên nhiên. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.	Học phân giới thiệu các hiện tượng ngữ pháp trong tiếng Anh và cung cấp từ vựng liên quan đến các chủ đề: phương tiện truyền thông kỹ thuật số, âm nhạc, đời sống xã hội, cảm xúc và mẹ thiên nhiên. Người học có cơ hội rèn luyện 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, rèn tư duy phản biện và thực hành những đoạn hội thoại thường gặp trong cuộc sống xã hội. Ngoài ra giáo trình cũng cung cấp cho người học những kiến thức về văn hoá của nhiều nước trên thế giới.
15	Đạo đức kinh doanh (2TC) Business Ethics	The purpose of this course is to develop students the business skills, as independent-thinking professionals who can meet demand of business employers and adapt to a constantly changing world. Students will gain a wide range of business knowledge tied to practical skills gained through research, directed and self study. The course aim to widen access to higher education and improve the career prospects of those who take them.	The contents of the course are as the follows: Definition, importance of business ethics, and factors that impacts business ethics of enterprises. In-depth knowledge of business ethics in the relationship which organisation have with their various stakeholders.
16	Lịch sử các học thuyết kinh tế (2TC) The history of economic thought	Giúp người học nhận thức đầy đủ các vấn đề cơ bản của kinh tế thị trường; tiếp cận với các lý thuyết tăng trưởng và phát triển kinh tế, thương mại quốc tế. Từ đó có cơ sở để học tốt các môn khoa học kinh tế khác, đặc biệt nghiên cứu các môn kinh tế ngành, chuyên ngành đào tạo.	Trình bày hoàn cảnh xuất hiện, đặc điểm, phương pháp luận và nội dung các học thuyết của các trường phái kinh tế trong lịch sử, đặc biệt là các vấn đề lý luận về kinh tế thị trường, từ Chủ nghĩa Trọng thương (giữa thế kỷ XV) đến nay.



			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu vai trò của Nhà nước (Chính phủ) trong nền kinh tế thị trường.</li> <li>+ Giải thích các lý thuyết tăng trưởng kinh tế của các nước đang phát triển. Liên hệ với mô hình tăng trưởng kinh tế nước ta.</li> <li>+ Phân tích tư tưởng thương mại quốc tế của phái trọng thương, trọng nông, A.Smith, D.Ricardo và các nhà kinh tế khác để chỉ ra cơ sở, nguyên tác, nội dung của trao đổi thương mại quốc tế.</li> <li>+ Gợi ý những vấn đề sinh viên vận dụng vào các lĩnh vực học tập, nghiên cứu và công tác của mình.</li> </ul>
17	Nhập môn kế toán (2TC) Initiation of Accounting	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về khuôn mẫu, hệ thống và quy trình kế toán để có thể vận dụng xử lý giao dịch kinh tế; hiểu được sự biến động của các giao dịch kinh tế ảnh hưởng đến tình hình tài chính và tình hình kinh doanh trong doanh nghiệp; phân tích, đánh giá được chất lượng công việc và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm một cách khách quan	Học phân cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về kế toán như khái niệm và phân loại kế toán, các giả định, nguyên tắc, yêu cầu cơ bản của kế toán; các yếu tố của phương trình kế toán cơ bản và phương trình kế toán mở rộng; hệ thống kế toán bao gồm chứng từ và hệ thống chứng từ, tài khoản và hệ thống tài khoản, sổ kế toán và hệ thống sổ kế toán, báo cáo tài chính và hệ thống báo cáo tài chính; quy trình thu nhận, xử lý, cung cấp thông tin kế toán trong doanh nghiệp.

18	<p>Nguyên lý kế toán (3TC) Principles of Accounting</p>	<p>Training students with knowledge about principles of financial accounting. Students can understand and apply the accounting concepts in order to handle transactions in company; analyse, evaluate the fluctuation of economic transactions affecting to financial position and financial performance of company. Using english fluently to delivery specialism area clearly and easily for understanding. Analyse, evaluate ojectively quality of work and performance result of members in a group</p>	<p>This module provides students with the knowledge of accounting including: the definition of accounting and types of accounting, accounting assumptions and principle, the qualitative characteristic of financial information, the accounting equation, source documents and account, nominal ledger, and introduction of accounting software and cloud accounting; trial balance and financial statements.</p>
19	<p>Kinh doanh, công nghệ &amp; tài chính 1 (ICAEW CFAB) (3TC) Business, Technology and Finance 1 (ICAEW CFAB)</p>	<p>To provide students with deep, broad practical knowledge and modern theoretical knowledge of the business. After completing the course, students can apply their knowledge of business to support accounting activities in the context of international integration; apply skills to evaluate the quality of work after completion and performance of team members, skills to communicate problems and solutions to others, skills to disseminate knowledge, skills in performing professional tasks; determine how to work independently or in groups, take individual responsibility and accountability for the team; professional ethics.</p>	<p>The module provides students with background knowledge about business, including business concepts, types of business, organizational structure, organizational and business structures, business management, business strategy, corporate governance, business ethics issues, the economic environment of business, external regulation of business.</p>
20	<p>Môi trường kinh tế - tài chính (2TC)</p>	<p>The main objective of our course is to enhance a better understanding of the stakes that economic integration carries out.</p>	<p>- Analysis of change in business today, especially in the globalized world</p>

	<p>- Present the challenges associated with interdependencies in the economic and financial spheres. Lectures aim to provide a comprehensive coverage of macroeconomics in both domestic and international environment.</p>		
<p>Economic and Financial Environment</p>	<p>Project Management aims to provide an understanding of the key concepts and practices within the context of the organisational setting and the wider business and technological environment. This module aims to develop a critical understanding of project management to enable students to recognise the importance of the discipline in a variety of organisational and functional contexts. Students should develop a critical understanding of the concepts employed in project management at strategic, systems and operational levels, and an appreciation of the knowledge and skills required for successful project management in organisations.</p>	<p>Quản trị dự án (2TC) Project Management</p>	<p>21</p>
<p>Quản trị học (2TC) Fundamentals of Management</p>	<p>The course focuses on providing learners with fundamental knowledge of management. It also develops management skills for learners and allows them to form the ability to work independently and in a group.</p>	<p>The course includes the following basic contents: Definition and functions of management, definition of managers, managerial roles, and management levels and skills, organizational environment, managerial decision making; and in-depth knowledge of</p>	<p>22</p>

23	Quản trị rủi ro (2TC) Risk Management	The subject provides students with fundamental knowledge on risk management in business. Students will be able to apply provided knowledge and skills in further studying and business practices.	the functions of management, including planning, organizing, leading, and controlling. The contents of the course are as follow: Concepts, characteristics of risk, and risk classifications. Concepts, principles, and contents of risk management. In-depth knowledge of the contents of risk management process includes risk identification and analysis, risk controlling and financing. Applying risk management in identifying, analyzing business risks and providing measures of controlling and financing these risks.
24	Luật 1 (ICAEW CFAB) (3TC) Laws 1 (ICAEW CFAB)	The module LAW 1 aims to provide students foundational knowledge with an understanding of the principles of English law on the following issues: the nature of contractual agreements, the consequences of negligence; instances of criminal behaviour that may be encountered by professional accountants; and other key areas in which the law affects the role and work of the professional accountant	Law 1 is a mandatory core module in the training program of Professional accounting oriented ICAEW CFAB. This module studies some legal contents and fundamental principles in English Law on the issues of contractual relation, negligence and tort, criminal offences relating to accountant's professional practice, employment relation and personal data protection. In the above-mentioned regards, the module focuses on studying the legal regulations on the following topics:

<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Contract Formation</li> <li>+ Termination of the contract</li> <li>+ Negligence and tort</li> <li>+ Criminal offences relating to accountant's professional practice</li> <li>+ Employment contract and the legal status of employee in a labor relationship.</li> <li>+ Protection of personal data</li> </ul>			
<p>Học phần cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về khoa học thống kê, các phương pháp thống kê bao gồm: Phương pháp thu thập và xử lý thông tin; phương pháp tính toán các chỉ tiêu đo lường hiện tượng kinh tế xã hội, phương pháp phân tích mối liên hệ, phân tích biến động của hiện tượng theo thời gian, không gian và các phương pháp dự đoán thống kê.</p>	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản của thống kê học, sau khi học xong sinh viên có thể vận dụng kiến thức cơ bản của thống kê học để hỗ trợ giải quyết một vấn đề cụ thể thuộc chuyên môn kế toán; phân tích kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm, có kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác, kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; xác định cách thức làm việc độc lập hoặc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; có đạo đức nghề nghiệp.</p>	<p>Nguyên lý thống kê (3TC) Principle of Statistics</p>	<p>25</p>
<p>The course provides systematically basic knowledge the system of finance and monetary, including domestic operation and global operation of the system. The concepts of money, inflation and financial market are</p>	<p>After completing the course, students understand the basic knowledge of money, banking and financial markets; apply knowledge that they have learned to detect, explain, analyze and assess economic phenomena in the financial - monetary field. Moreover, students are formed independent working</p>	<p>Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính (3TC) Money, Banking and Financial Markets</p>	<p>26</p>

		<p>skill, teamwork skill to understand, analyze phenomena in financial – monetary field</p>	<p>discussed to improve learner's awareness of basically financial issue. Then, monetary policy and its operation in Vietnam are introduced and analyzed. The rest of the course is basic knowledge of banking system.</p>
27	<p>Kinh tế học (3TC) Economics</p>	<p>The course provides students with basic knowledge of economics to help students understand its basic principles when making optimal economic decisions in conditions of scarcity of resources, and then apply knowledge to analyze and predict the behavior of households, businesses and government interventions in the market economy. The course also equips students with basic knowledge of macroeconomics so that students can understand basic macroeconomic variables and the impact of macroeconomic policies on the operation of the economy.</p>	<p>The course provides basic knowledge of economics: (i) as for microeconomics, the course focuses on the study of supply and demand for goods and services, market mechanism, theories of business behavior, the structure of different markets in the economy; (ii) as for macroeconomics, the course provides basic knowledge of macroeconomics, including an overview of the objectives and tools of macroeconomics with AD - AS model, measurement of basic macroeconomic indicators such as output, employment, prices, inflation, unemployment, etc., and analysis of aggregate demand and fiscal, monetary and monetary policies and the impact of the two central macroeconomic policies (fiscal and monetary policies) on prices, output and employment in the economy.</p>
28	<p>Marketing căn bản (3TC)</p>	<p>Understanding the principles of marketing, having practical capacity in processing marketing activities in integrated and changing environment.</p>	<p>Beyond the introduction the nature of marketing and marketing concepts, this subject focus on two block marketing knowledge; the</p>

	Principles of marketing		<p>first is understanding the marketing environment, marketplace, customer behavior and the marketing information system; the second are principles of marketing to create and provide value for customers, included marketing strategy planning and developing marketing mixed (4Ps) included: product, pricing, place, promotion. The subject also develops to perspectives for application of the marketing mindsets in the 21<sup>st</sup> century.</p>
29	<p>Các ứng dụng phần mềm (3TC) Software Applications</p>	<p><b>General objective:</b> Training with basic applications of MS Office for managing student's works.</p> <p><b>Target objective:</b> The students can use the existing ICT-infrastructure to handle their daily tasks of their working environment productively apply MS PowerPoint, MS Excel and MS Word.</p> <p><b>- Knowledge:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Having fundamental knowledge in information communication and technology - ICT-infrastructure, system software.</li> <li>+ Having knowledge about PowerPoint, Excel and Word.</li> <li>+ Can expanding knowledge with ICT standard such as MOS (Microsoft Office Specialist) or IC3 (Digital Literacy Certification).</li> </ul>	<p>This module provides students with the specialized knowledge of ICT including: the foundation knowledge of computer, IT infrastructure, operating system (MS Windows), word processing (Microsoft Word), presentation (Microsoft PowerPoint), working with spreadsheet (Microsoft Excel).</p>

		<p><b>- Skills:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Using office software to edit and prepare word documents, analyze data and present data, report.</li> </ul> <p><b>- Attitude:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Forming the right awareness and opinion about the meaning and importance of ICT in the activities of the organization.</li> <li>+ Forming a sense of learning, updating and applying ICT knowledge in practical activities and in future career.</li> </ul>	
30	Kế toán 1 (ICAEW CFAB) (3TC) Accounting 1 (ICAEW CFAB)	<p>Training students with in-depth knowledge about international accounting. Students can apply conceptual framework and international accounting standards to account economic transactions in company. Analyse some specialism area in individual business and applying suitable accounting policies for changes in business operation of company. Using english fluently to transmit specialism area clearly and easily for understanding. Analyse, evaluate objectively quality of work and performance result of members in a group.</p>	<p>Module Accounting 1 provides students with the specialized knowledge of international accounting including: the overview of financial accounting, accounting for cash and receivables, accounting for inventory, accounting for plant, property and equipment, accounting for intangible asset.</p>
31	Kế toán quản trị 1 (ICAEW CFAB) (3TC) Managerial Accounting 1 (ICAEW CFAB)	<p>The subject provides students with basic and modern theoretical knowledge, solid practical knowledge on management accounting; have skills in analyzing, evaluating and using appropriate methods to solve problems related to management accounting in organizations; ability to work independently or in a team, have professional ethics</p>	<p>The subject provides students with basic and modern knowledge of value accounting, focusing on the followings: concepts and roles of management accounting; costs and cost classification, methods of determining costs in management accounting include: unit cost,</p>



			<p>marginal cost, total cost, total costing methods, direct cost and transfer pricing; The role and method of budgeting in the organization.</p> <p>Học phần Nhập môn kiểm toán cung cấp các kiến thức lý luận cơ bản về kiểm toán như: khái niệm, phân loại kiểm toán, kiểm soát nội bộ, qui trình kiểm toán: lập kế hoạch, thực hiện và kết thúc kiểm toán; các thủ tục kiểm toán.</p>
32	<p>Nhập môn kiểm toán (2TC)</p> <p>Initiation of Auditing</p>	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kiểm toán làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán nội bộ từ đó có thể vận dụng tổng hợp các kiến thức để giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán; phân tích, tổ chức, thực hiện lập kế hoạch làm việc cá nhân, kế hoạch làm việc của nhóm; tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</p>	
33	<p>Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo 1 (ICAEW CFAB) (3TC)</p> <p>Auditing and Assurance 1 (ICAEW CFAB)</p>	<p>Equips students with basic and modern knowledge about auditing and assurance services so that students will have ability to apply this knowledge to handle some issues related to auditing activities; apply professional knowledge to plan and perform accounting and auditing activities in the entity; analyze audit knowledge to propose suitable solutions to transactions and situations arising in the international environment; analyze, make individual work plan, teamwork plan; comply with professional ethical standards.</p>	<p>Auditing and assurance services 1 (ICAEW CFAB) provides specialized knowledge such as: overview about auditing and assurance services; code of professional auditing ethics; process of auditing and assurance services; documentation, evidence and sampling.</p>
34	<p>Kế toán 2 (ICAEW CFAB)* (3TC)</p> <p>Accounting 2 (ICAEW CFAB)*</p>	<p>Training students with in-depth knowledge about international accounting. Students can apply pattern, some international accounting standards to implement accounting of economic transaction in company. Analyse some specialism area of independent accounting, apply</p>	<p>Module Accounting 2 provides students with the specialized knowledge of international accounting including: accounting for Equity, liability, revenue; accrual and prepayment, reconciliation and correction of errors and</p>

		accounting policies suitably in changing business condition of company. Using english fluently to transmit specialism area clearly and easily for understanding. Analyse, evaluate ojectively quality of work and performance result of members in a group	preparation of financial statement for company, statements for sole trader and partnership under UK GAAP.
35	Kế toán quản trị 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Managerial Accounting 2 (ICAEW CFAB)	The subject provides students with basic and modern theoretical knowledge, solid practical knowledge about management accounting; have skills in analyzing, evaluating and using appropriate methods to solve problems related to management accounting in the units; Ability to work independently or in a team, have professional ethics. After completing the course, students are able to implement and organize the implementation, supervision and administration of accounting work in enterprises and organizations.	The subject provides students with basic and modern knowledge of management accounting on working capital and treasury management, control and evaluation of business activities in the organization; analysis of cost fluctuations between estimation and implementation; responsibility accounting and performance evaluation of responsibility centers; break-even analysis and management accounting information analysis to advise managers in making business and investment decisions in the enterprise.
36	Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Auditing and Assurance 2 (ICAEW CFAB)	Equips students with basic and modern knowledge about auditing and assurance services so that students will have ability to apply this knowledge to handle issues related to auditing activities; apply professional knowledge to plan, perform and monitor accounting and auditing activities in the entity; analyze, evaluate audit knowledge to propose suitable solutions to transactions and situations arising in the international environment; analyze, make individual	Auditing and assurance services 2 (ICAEW CFAB) provides specialized knowledge such as: Internal controls and internal audit; Audit of revenue system; audit of purchases system; audit of employee costs, substantive procedures of financial statements.

		<p>work plan, teamwork plan; comply with professional ethical standards.</p>	
37	<p>Kinh doanh, công nghệ &amp; tài chính 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Business, Technology and Finance 2 (ICAEW CFAB)</p>	<p>The module provides students with background knowledge about business, including business concepts, types of business, organizational structure, organizational and business structures, business management, business strategy, corporate governance, business ethics issues, the economic environment of business, external regulation of business.</p>	<p>The module provides students with background knowledge about finance, financial information processing technology, including risk management, financial information, finance function, business and personal finance, the professional accountant, structure and regulation of the accountancy profession.</p>
38	<p>Kế toán tài chính 1 (3TC) Financial Accounting 1</p>	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính Việt Nam, sinh viên có thể phân tích, áp dụng khuôn mẫu, chuẩn mực kế toán Việt Nam để thực hiện kế toán tại các doanh nghiệp; Vận dụng những kiến thức cơ bản về quản lý để lập kế hoạch và thực hiện hoạt động kế toán tại các doanh nghiệp; Phân tích, đánh giá các vấn đề chuyên môn kế toán một cách độc lập, áp dụng các chính sách kế toán phù hợp trong điều kiện môi trường kinh doanh của doanh nghiệp thay đổi; Đánh giá được mức độ đóng góp hoàn thành công việc của từng thành viên trong nhóm trong thực hiện nhiệm vụ chung.</p>	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về kế toán tài chính Việt Nam: Các loại hình doanh nghiệp, các yêu cầu, nguyên tắc và các phương pháp kế toán; kế toán tiền và các khoản phải thu; kế toán vật liệu, công cụ dụng cụ; kế toán tiền lương và các khoản trích theo tiền lương; kế toán tài sản cố định và kế toán các khoản đầu tư tài chính.</p>
39	<p>Kế toán tài chính 2 (3TC) Financial Accounting 2</p>	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính Việt Nam, sinh viên có thể phân tích, áp dụng khuôn mẫu, chuẩn mực kế toán Việt Nam để thực hiện kế toán tại các doanh nghiệp; Vận dụng những kiến thức cơ bản về</p>	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức chuyên ngành về kế toán tài chính Việt Nam: Kế toán chi phí sản xuất, kế toán chi phí ngoài sản xuất, kế toán doanh thu hoạt động kinh</p>

		<p>quản lý để lập kế hoạch và thực hiện hoạt động kế toán tại các doanh nghiệp; Phân tích, đánh giá các vấn đề chuyên môn kế toán một cách độc lập, áp dụng các chính sách kế toán phù hợp trong điều kiện môi trường kinh doanh của doanh nghiệp thay đổi; Đánh giá được mức độ đóng góp hoàn thành công việc của từng thành viên trong nhóm trong thực hiện nhiệm vụ chung.</p>	<p>doanh, kế toán kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu và lập BCTC.</p>
40	<p>Thực tập nghề nghiệp (2TC) Internship</p>	<p>Equips students with practical knowledge of accounting; apply the knowledge to accounting practices in different types of enterprises; practice teamwork skills, solve complex expertise problems; leadership skills, startups skills, be self-directed, make professional judgment and ability to defend personal opinion. At the end of the internship, students understand the reality of accounting practices and apply their knowledge to handle professional situations according to job requirements, helping students to have more opportunities for finding job after graduation.</p>	<p>The course aims to equip students with professional knowledge in accounting by doing their internship in enterprises. During the internship, students have opportunities to understand and get familiar with accounting, finance and business activities of enterprise; analyze, evaluate and prepare a report on the fundamental accounting activities within enterprises, such as: Accounting for purchases, sales, costs and expenses, profit or loss account.</p>
41	<p>Thuế 1(ICAEW CFAB)(3TC) Tax 1 (ICAEW CFAB)</p>	<p>After completing the course, learners understand the basic knowledge of tax and the tax system of the United Kingdom, apply knowledge to calculate payable tax, handle problems posed in each tax situation; raising awareness of tax compliance, forming skills of independent work and teamwork through the implementation of tasks of the module.</p>	<p>This course introduces and discusses basic knowledge of taxation system of the UK including: regulations on procedures for declaration and payment of taxes and tax rates of all kinds. This course introduces specific regulations and methods for calculating income tax and business income tax.</p>

42	Thuế 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Tax 2 (ICAEW CFAB)	After completing the course, learners understand the basic knowledge of tax; tax systems of United Kingdom, apply knowledge to calculate payable tax, handle problems posed in each tax situation; raising awareness of tax compliance, forming skills of independent work and teamwork through the implementation of tasks of the module.	The course introduces the specific regulations and methods of calculating some basic British taxes such as personal income tax, capital gains tax, corporate tax and value added tax.
43	Kiểm toán nội bộ (3TC) Internal Auditing	Trang bị cho sinh viên kiến thức lý thuyết toàn diện, vững chắc và kiến thức thực tế về kiểm toán nội bộ từ đó có thể vận dụng được được các khái niệm, nội dung, phương pháp và qui trình kiểm toán nội bộ để thực hiện kiểm toán nội bộ trong đơn vị; vận dụng được các kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động kế toán, kiểm toán nội bộ tại đơn vị; đánh giá, phân biện và đưa ra các giải pháp tư vấn để quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán nội bộ của đơn vị; phân tích, hướng dẫn những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kiểm toán nội bộ.	Học phần Kiểm toán nội bộ thuộc khối kiến thức chuyên ngành cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản của kiểm toán nội bộ, như: bản chất kiểm toán nội bộ, vai trò chức năng của kiểm toán nội bộ; kiểm soát nội bộ; nội dung, phương pháp và qui trình kiểm toán nội bộ; tổ chức kiểm toán nội bộ và kiểm toán nội bộ một số hoạt động chủ yếu trong doanh nghiệp.
44	Phân tích báo cáo tài chính (3TC) Financial Statement Analysis	Trang bị cho sinh viên kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu rộng về phân tích báo cáo tài chính, sau khi học xong sinh viên có thể phân tích, áp dụng các phương pháp phân tích, lựa chọn nội dung phân tích báo cáo tài chính phù hợp tại các doanh nghiệp; Phát triển kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm; Kết hợp kỹ	Học phần cung cấp kiến thức về phương pháp và nội dung phân tích báo cáo tài chính: phân tích cấu trúc tài chính; phân tích tình hình công nợ, tình hình thanh toán và khả năng thanh toán; phân tích kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ; phân tích hiệu quả kinh doanh và đòn bẩy tài

		<p>năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác; kỹ năng phổ biến kiến thức, kỹ năng trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn; Thực hành khả năng lập kế hoạch, tổ chức công tác phân tích BCTC; đánh giá và cải thiện hiệu quả công tác phân tích BCTC, cải thiện tình hình tài chính trong đơn vị.</p>	<p>chính; phân tích rủi ro tài chính và dự báo các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính.</p>
45	<p>Quản trị tài chính I (3TC) Financial Management I</p>	<p>The course aims to provide knowledge and methodology for the students; Create opportunities to train skills, self-reliance and personal responsibility, and a serious and positive attitude in addressing fundamental issues of corporate financial management.</p>	<p>The main research topics include: Overview of financial management; Time value of money; Financial statements analysis; Working capital management; Long-term investment management; Financing management; The cost of capital.</p>
46	<p>Hệ thống thông tin kế toán (3TC) Accounting Information System</p>	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý thuyết cơ bản, chuyên sâu và thực tế về qui trình thu thập, xử lý và cung cấp thông tin kế toán cho các đối tượng sử dụng trong và ngoài doanh nghiệp; có khả năng vận dụng kiến thức để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hoạt động của hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp; có khả năng làm việc độc lập khi điều kiện làm việc thay đổi; có đạo đức nghề nghiệp.</p>	<p>Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin kế toán: bản chất, phân loại hệ thống thông tin kế toán; mục đích, vai trò của hệ thống thông tin kế toán; quy trình thu thập, xử lý, cung cấp và kiểm soát hệ thống thông tin kế toán phục vụ cho quyết định của các đối tượng sử dụng thông tin về hàng tồn kho, tài sản cố định, chi phí, doanh thu.</p>
47	<p>Báo cáo tài chính I (ICAEW ACA) (3TC) Financial Reporting 1 (ICAEW ACA)</p>	<p>Training students with in-depth knowledge of financial statements preparation, students can apply international accounting standards and frameworks to prepare financial statements; Independently analyze professional accounting issues, choose to apply appropriate accounting policies in</p>	<p>This module provides students with the specialized knowledge of financial reporting including: the conceptual framework and ethics, the international financial reporting standards and international accounting</p>

48	Báo cáo tài chính 2 (ICAEW ACA) (3TC) Financial Reporting 2 (ICAEW ACA)	<p>the context of changing business environment when preparing and presenting corporate financial statements; Using English fluently to analyze and evaluate professional accounting situations arising in the changing international environment - when preparing corporate financial statements; Analyze and evaluate the work quality and work performance of team members objectively.</p> <p>Training students with in-depth knowledge on preparing consolidated financial statements, students can apply international accounting standards and frameworks to prepare consolidated financial statements; Analyze and critique professional accounting issues independently; select appropriate accounting policies in the context of changing business environment of the enterprise when preparing and presenting the consolidated financial statements; Using English fluently to analyze and evaluate professional accounting situations arising in the changing international environment when preparing consolidated financial statements; Analyze and evaluate the work quality and work performance of team members objectively.</p>	standards for reporting financial performance and financial position and cash flow of a separate entity.
49	Luật 2 (ICAEW CFAB) (3TC) Laws 2 (ICAEW CFAB)	<p>This module provides students with the specialized knowledge of consolidated financial statements including: the basis principle of consolidation procedures and preparation of Consolidated statement of financial position, Consolidated statement of profit or loss and other comprehensive income, Consolidated statement of cash flow, Consolidated statements of changes in equity, and accounting for Associates and joint ventures and disposal of subsidiary and Comparison UK GAAP and IFRS.</p> <p>The module LAW 2 aims to provide students foundational knowledge with an understanding of the principles of English law on the following issues: agent relationship, the establishment, organization and management of a company, ownership relation, legal mechanism for financial</p>	<p>This module provides students with the specialized knowledge of consolidated financial statements including: the basis principle of consolidation procedures and preparation of Consolidated statement of financial position, Consolidated statement of profit or loss and other comprehensive income, Consolidated statement of cash flow, Consolidated statements of changes in equity, and accounting for Associates and joint ventures and disposal of subsidiary and Comparison UK GAAP and IFRS.</p> <p>Law 2 is a module in the training program of Professional accounting oriented ICAEW CFAB. This module studies some legal contents and fundamental principles in English Law on the</p>

		<p>operations in the company, partnership's liabilities, legal mechanism for the cases of insolvency and bankruptcy.</p>	<p>following issues: agent relationship, formation and management of a company, ownership and financial operations of a company, partnerships, legal mechanism of insolvency and bankruptcy.</p> <p>In the above-mentioned regards, the module focuses on studying the legal regulation on the following topics: Agency; Companies: the consequences of incorporation; Companies: ownership and management; Companies: finance; Partnerships; Insolvency law: corporate and personal</p>
50	<p>Thanh toán Quốc tế và Tài trợ Xuất nhập khẩu (3TC) International Payment and Import - Export Financing</p>	<p>After finishing this course, learners will have a basic knowledge about international instruments of payment, international conditions of payment, types of import and export financing of commercial banks for import and export enterprises; Understanding the legal framework of international payment and import-export financing, on which learners can apply basic knowledge to implement trade finance operations at commercial banks and international payment activities in import-export trading companies; Having autonomy and responsibility, able to adapt to changes of the actual working environment.</p>	<p>The subject provides basic knowledge about international payment activities, export and import financing and import and export guarantee such as: Laws, international customs and practice, international documents of payment, international conditions of payment, export and import financing and import and export guarantee.</p>
51	<p>Thực tập và viết báo cáo dự án nhóm</p>	<p>The course is designed to aim at a comprehensive training, combining theory with practice, helping students to continue to learn more knowledge and skills from real</p>	<p>Depending on the actual conditions, students may or may not study and survey directly at the internship unit. During the internship period,</p>



	<p>Professional internship and Group project</p>	<p>business operations, to have good adaptability in domestic and international working environment. From there, helping students consolidate knowledge, improve skills, develop the ability to detect and solve real-life problems related to their major.</p>	<p>students can use a combination of appropriate methods under the guidance of the University and the Faculty of Accounting - Auditing.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- During the internship, students must comply with the rules and working regulations of the University and the internship unit; as a result students improve organizational and discipline, and have a professional working style.</li> <li>- Apply the knowledge and skills in accounting, finance and business to specific conditions of the enterprise, directly participating in one (or several) tasks of the enterprise as assigned to improve practical skills for the completion of the <i>Group project report</i>.</li> <li>- At the end of the internship period, students must complete and submit a group project report on time.</li> </ul>
<p>52</p>	<p>Thực tập và viết Luận văn tốt nghiệp Graduation thesis</p>	<p>The internship is designed to aim at a comprehensive training, combining theory with practice, helping students to continue to learn more knowledge and skills from real business operations, to have good adaptability in domestic and international working environment. From there, helping students consolidate knowledge, improve skills, develop the ability to detect and solve real-life problems related to their major. The graduate thesis also helps students practice research skills, prepare reports, make presentations and</p>	<p>The internship and graduation thesis writing is the second phase after the general internship and group project writing phase (phase 1). Depending on the actual conditions, students may or may not study and survey directly at the internship unit. During the internship period, students can use a combination of appropriate methods under the guidance of the University and the Faculty of Accounting - Auditing.</p>

		<p>defend their personal views on specific issues related to their training majors.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- During the internship, students must comply with the rules and working regulations of the University and the internship unit; as a result students improve organizational and discipline, and have a professional working style.</li> <li>- Apply the knowledge and skills in accounting, finance and business to specific conditions of the enterprise, directly participating in one (or several) tasks of the enterprise as assigned to improve practical skills for the completion of the <i>Graduation thesis</i>.</li> <li>- At the end of the internship period, students must complete and submit a Graduation thesis on time.</li> </ul>
--	--	---	--

(\*) Học phần có báo cáo thực tế